

Số: 65/KH-UBND

An Hà, ngày 06 tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Năm 2024 là năm thứ 4 triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (giai đoạn 2021-2025), khối lượng công việc lớn, yêu cầu nhiệm vụ đòi hỏi cần phải khẩn trương và cao hơn so với năm trước. Năm 2023 tình hình Kinh tế - xã hội của nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục có nhiều biến động phức tạp và bất ổn. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn, mưa ít nên cây trồng kém phát triển, nhất là lúa, cây hàng năm đang vào vụ thu hoạch. Chăn nuôi tiếp tục gặp nhiều khó khăn do giá thức ăn tăng cao. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, tập thể UBND, cán bộ, công chức xã đã đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm triển khai đồng bộ, quyết liệt việc triển khai các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đặt ra. Tình hình kinh tế của xã đã dần ổn định; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Tổng giá trị các ngành kinh tế chủ yếu năm 2023 ước 930,0 tỷ đồng, đạt 100,3% so với kế hoạch, tăng 15,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó Nông, lâm nghiệp, thủy sản ước 130,2 tỷ đồng, đạt 92,3% kế hoạch, giảm 2,4% so với cùng kỳ năm trước; tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại ước 348,8 tỷ đồng, đạt 100,3% kế hoạch, tăng 30,8% so với cùng kỳ năm trước; thương mại dịch vụ và giá trị thu nhập khác ước 451,0 tỷ đồng, đạt 100,5% so với kế hoạch, tăng 28,3% so với cùng kỳ năm trước. Thu nhập bình quân đầu người đạt 94,8 triệu đồng/người/năm.

Cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản 15,2%; tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 44,9%; thương mại, dịch vụ và thu nhập khác 39,8%. Tổng diện tích gieo trồng năm 2023 ước 955 ha trong đó diện tích lúa 723 ha, năng suất ước 55,0 tạ/ha sản lượng ước 3.976 tấn; Cây ngô 75 ha, năng suất ước 41 tạ/ha, sản lượng 307 tấn. Tổng sản lượng lương thực có hạt 4.283 tấn; khoai lang 5,5 ha, năng suất đạt 115 tạ/ha, sản lượng 63,3 tấn; cây Lạc 35,9 ha, năng suất ước đạt 22 tạ/ha, sản lượng 78,9 tấn; Đậu tương 20 ha, năng suất ước đạt 14 tạ/ha, sản lượng 28 tấn; Rau màu các loại 106,1 ha, năng suất ước 29,20 tấn/ha, tổng sản lượng 3.098 tấn.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội đã được đề ra. Huy động nguồn lực tập trung phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu theo hướng CNH- HĐH. Nhằm chuyển dịch lao động nông nghiệp sang sản xuất tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; từng bước hoàn thiện các tiêu chí để xây dựng xã đạt xã Nông thôn mới nâng cao.

Căn cứ vào nhiệm vụ mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2024, UBND xã An Hà xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện, phát triển kinh tế- xã hội năm 2024 với các mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp cụ thể.

2. Yêu cầu

Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, giải phóng mặt bằng các dự án được phê duyệt; công tác quản lý đất đai; công tác giải tỏa hành lang ATGT đường bộ; đẩy mạnh việc quy hoạch và xây dựng các công trình xây dựng trên địa bàn; đảm bảo an ninh quốc phòng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đẩy mạnh việc triển khai thực hiện “Chính quyền thân thiện với nhân dân”; Đề án 06, thực hiện giải quyết hồ sơ mức độ 3, độ 4 trên cổng dịch vụ công và số hoá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định;

Lãnh đạo, chỉ đạo phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giải quyết việc làm, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân.

Tăng cường quốc phòng, an ninh, tích cực đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn đẩy lùi các tệ nạn xã hội và tội phạm; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

II. CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

1. Tốc độ tăng trưởng bình quân các ngành kinh tế 15,2%/ năm. Cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản 14,0%; Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 38,0%; Thương mại, dịch vụ và thu nhập khác 48,0%. Tổng giá trị các ngành kinh tế đạt năm 2024 ước đạt 1068,5 tỷ đồng. Trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản ước 149,6 tỷ đồng; tiểu thủ công nghiệp, xây dựng ước 406,0 tỷ đồng; thương mại dịch vụ và giá trị thu nhập khác ước 512,9 tỷ đồng.

Tổng diện tích gieo trồng năm 2024 ổn định 953 ha trong đó diện tích lúa 720 ha, năng suất ước đạt 60,0 tạ/ha sản lượng 4.320 tấn; Cây ngô 75 ha, năng suất ước đạt 45 tạ/ha, sản lượng 337,0 tấn. Tổng sản lượng lương thực có hạt 4.657 tấn; cây Lạc 30 ha, năng suất ước đạt 25 tạ/ha, sản lượng 75,0 tấn; đậu tương 20 ha, năng suất ước đạt 14tạ/ha, sản lượng 28,0 tấn; Rau màu các loại 106 ha, năng suất ước đạt 29,20 tấn/ha, tổng sản lượng 3.095 tấn.

2. Thu ngân sách: 12,973 tỷ đồng

3. Giá trị thu nhập bình quân đầu người đạt 106,8 triệu đồng/người/năm

4. Đàn lợn 10.800 con trở lên, đàn trâu bò duy trì ổn định 1045 con, trong đó trâu 45, bò 1000. Đàn gia cầm 170.000 con trở lên.

5. Tiếp tục hoàn thành xây dựng phòng chức năng và các công trình phụ trợ trường Mầm Non giai đoạn 2 nguồn vốn NS huyện, xã; tập trung phối hợp chỉ đạo hoàn thành giải phóng mặt bằng Khu dân cư tập trung tâm UBND xã giai đoạn 2 trên 5,77ha.

6. Tiếp tục duy trì nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, tập trung chỉ đạo, hoàn thành các tiêu chí xây dựng thôn nông thôn mới kiểu mẫu đối với thôn Pha Mác và đề nghị công nhận thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu vào Quý III/2024.

7 Số hộ được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hoá” là 2150 hộ, đạt 95%; 9/11 thôn đạt danh hiệu làng văn hoá, đạt 82%.

8. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%.

9. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 84%, trong đó có chứng nhận , chứng chỉ 37%.

10. Tỷ lệ thu Giá dịch vụ vệ sinh môi trường đạt 98%.

11. Số lao động có việc làm thêm, làm mới 200 lao động, xuất khẩu lao động nước ngoài 15 người. Vốn vay giải quyết việc làm 750 triệu. Phân đầu giảm hộ nghèo 61 hộ chiếm 2,07%, hộ cận nghèo đảm bảo theo kế hoạch giao. Duy trì vận động nhân dân tham gia mua bảo hiểm y tế đạt 99,55% và mua bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt kế hoạch giao.

12. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

13. Vận động người dân khi từ trần dùng hình thức hỏa táng đạt 30%

14. Tỷ lệ đèn đường chính được thấp sáng đạt 90%. Tỷ lệ ngõ xóm được thấp sáng 80%

15. Đảm bảo tốt tình hình ANCT, ATGT trên địa bàn; thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân và hoàn thành các chỉ tiêu về công tác quân sự địa phương.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

II. Một số giải pháp chủ yếu

1. Khuyến khích phát triển kinh doanh, dịch vụ, tạo việc làm tăng thu nhập cho người lao động; Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động, kinh doanh có hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội chung của địa phương.

2. Tập trung thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí. Thực hiện đồng bộ các biện pháp tiết kiệm chi, chống lãng phí; công khai, dân chủ trong việc phân bổ ngân sách; ưu tiên đầu tư cho phát triển kinh tế- xã hội; bố trí hợp lý nguồn vốn hỗ trợ các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các công trình công cộng phục vụ phát triển văn hóa, xã hội.

3. Thường xuyên tổ chức thăm đồng kiểm tra, phát hiện và chỉ đạo phòng trừ kịp thời các loại sâu bệnh. Quan tâm đưa các giống lúa lai, lúa chất lượng có năng suất cao vào sản xuất. Tăng cường công tác chuyên giao tiến bộ KHKT, áp dụng đúng quy trình thâm canh tiên tiến vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng lúa hàng hoá (tiến tới xây dựng thương hiệu lúa chất lượng đạt tiêu chuẩn OCOP). Phát triển chăn nuôi trên địa bàn nhất là đàn lợn, trâu bò thương phẩm. Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

4. Tập trung giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm như: Khu dân cư tập trung Trung tâm UBND xã, khu dân cư thôn Ẽm. Xây dựng tiếp 06 phòng học, cổng trường, sân đường bê tông, vườn cổ tích trường Mầm non xã; cải tạo, sửa chữa nhà ăn UBND xã.

5. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường, hạn chế để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất công. Chấn chỉnh việc chấp hành quy định của pháp luật về đất đai, khoáng sản, môi trường và pháp luật liên quan. Xử lý nghiêm các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về đất đai cũng như sử dụng đất sai mục đích. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 16/11/2020 và Kết luận số 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai, trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Luật Bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp, hộ gia đình trên địa bàn xã. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 17- CT/TU ngày 27/2/2020 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy; Kết luận số 99-KL/TU ngày 18/5/2021 của BTV Tỉnh ủy về việc huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý rác thải ra môi trường, tập trung cao đối với việc thu giá dịch vụ vệ sinh môi trường theo Quyết định 4041/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Lạng Giang. Chỉ đạo Hợp tác xã Tổ VSMT làm tốt công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, đảm bảo vệ sinh môi trường.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật về bảo hiểm y tế nhất là tới các đối tượng thuộc diện tham gia; vận động học sinh, hộ gia đình có mức sống trung bình mua bảo hiểm y tế, góp phần tăng tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt 99,65%; phát triển đối tượng mới tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

7. Nâng cao chất lượng Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, văn minh thôn, phố và nơi công cộng. Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa năm 2024 đạt 96%. Tỷ lệ thôn đạt danh hiệu làng văn hóa năm 2024 đạt trên 81,8%. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích; kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá. Củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống Đài Truyền thanh thông minh đến các thôn.

8. Triển khai thực hiện tốt các phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”. Huy động mọi nguồn lực xã hội, cộng đồng cùng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 còn 1,25%. Phấn đấu trong năm tạo việc làm mới cho khoảng 203 lao động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 84% trở lên, có chứng nhận, chứng chỉ 37%..

9. Duy trì nghiêm quy chế làm việc; Chỉ đạo lực lượng công an xã, bộ phận một cửa xã, triển khai thực hiện Đề án 06 của chính phủ, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính mức độ 3, độ 4 và toàn trình trên cổng dịch vụ công quốc gia và số hoá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực của bộ máy chính quyền, tạo bước chuyển mới về cải cách hành chính, không để chậm hện trong giải quyết thủ tục hành chính, xử lý nghiêm các hành vi kéo dài thời gian giải quyết, tiêu cực, nhũng nhiễu, có thái độ cửa quyền đối với người dân và doanh nghiệp thực hiện có hiệu quả mô hình Chính quyền thân thiện phục vụ nhân dân.

10. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tập trung giải quyết dứt điểm vụ việc ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp; phấn đấu tỷ lệ giải quyết đơn đạt từ 90% trở lên.

11. Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh và bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ, đổi mới phương pháp huấn luyện cho các đối tượng; thực hiện động viên huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu quân dự bị động viên. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân theo kế hoạch giao.

12. Thường xuyên tuần tra, kiểm soát, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, xử lý tội phạm. Tập trung chỉ đạo giải quyết tốt các vấn đề phức tạp, các điểm mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp đông người... không để phát sinh thành điểm nóng, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh

Tổ quốc. Quản lý chặt chẽ hoạt động của người nước ngoài. Tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ; xử lý nghiêm những hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Siết chặt quản lý các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, nhất là các cơ sở kinh doanh lưu trú, dịch vụ cầm đồ, karaoke.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tổ chức quán triệt, triển khai nội dung kế hoạch này tới toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân nhằm nâng cao trách nhiệm của mỗi đơn vị, từng cá nhân trong triển khai thực hiện kế hoạch. Định kỳ tiến hành kiểm điểm đánh giá việc thực hiện kế hoạch, kịp thời bổ sung các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội cho sát với tình hình thực tế của địa phương và đề ra các biện pháp khắc phục tồn tại, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đề nghị UBNDTTQ xã và các đoàn thể nhân dân tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch này tới từng thành viên, hội viên và nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện của các đoàn viên, hội viên đoàn thể mình; phối kết hợp thường xuyên, chặt chẽ với UBND, các thôn đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chủ yếu mà kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND-UBND huyện (B/c);
- TT ĐU - UBND xã (b/c);
- Chủ tịch UBNDTTQ, Trưởng các đoàn thể nhân dân;
- Đại biểu HDDND xã K XX;
- Lưu VPUBND xã.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Xuân